

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 08 năm 2023

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện Nhân dân Gia Định có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu sửa chữa thiết bị y tế với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhân dân Gia Định
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Họ tên: Ms Bình  
SĐT: 028.3841.2692-267, email: binhntm@bvndgiadinh.org.vn.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật Tư Thiết Bị Y Tế, Bệnh viện Nhân Dân Gia Định (Địa chỉ: số 01 Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh, TP.HCM. Điện thoại: 0933.072.897 - 028.3841.2692-267).
  - Nhận qua email: Quý Công ty/ Đơn vị cung cấp gửi file excel và bản scan báo giá có đóng dấu theo mẫu đính kèm đến email: [P.VTTBYT.267@gmail.com](mailto:P.VTTBYT.267@gmail.com).
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ 00 ngày 12 tháng 08 năm 2023 đến trước 16 giờ 00 ngày 24 tháng 08 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục trang thiết bị y tế yêu cầu báo giá theo danh mục đính kèm.
- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Nhân dân Gia Định.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu giao hàng của Bệnh viện, và không quá 24 giờ đối với hàng hóa đột xuất cấp cứu, ...
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% giá trị của đơn hàng bằng chuyển khoản trong vòng 120 ngày sau khi Công ty cung cấp đầy đủ hóa đơn và chứng từ thanh toán hợp lệ.



5. Các thông tin khác:

- Giấy phép/ ủy quyền bán hàng của hãng.
- Hồ sơ kỹ thuật sản phẩm gồm catalogue, datasheet, ... và các tài liệu kỹ thuật liên

quan khác.

- Kết quả trúng thầu trong thời gian 120 ngày kể từ ngày của yêu cầu báo giá này (Quyết định trúng thầu hoặc Thư chấp thuận hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng hoặc Thông báo trúng thầu hoặc Hợp đồng có đính kèm danh mục trúng thầu) (nếu có).

- Hợp đồng tương tự đã thực hiện (nếu có) hoặc hóa đơn bán hàng.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VTTB, VT.

GIÁM ĐỐC 



Nguyễn Hoàng Hải







**DANH MỤC HÀNG HÓA**  
(Đính kèm yêu cầu báo giá chào giá ngày 11 tháng 8 năm 2023)

STT	Tên hàng hóa yêu cầu	Cấu hình kỹ thuật yêu cầu	Đơn vị tính	Số lượng yêu cầu
1	Sợi dây đốt điều trị tĩnh mạch sóng cao tần	Chiều dài toàn bộ dây: 60 cm, chiều dài đoạn truyền nhiệt: 7cm, Guidewire: 0.025 inch. Sai số: ±10%	Dây	20
2	Dụng cụ khâu cắt trĩ bằng phương pháp Longo	Đường kính 33mm, các vòng ghim cách nhau 0.2mm, có ≥ 32 ghim titanium. Chiều cao ghim 3.5mm, 3.8mm, 4.8mm. - Đầu đe rời, ống soi trong suốt, có chia vạch. Sai số: ±10%	Cái	250
3	Dây dao dùng cho dao siêu âm mở mổ	Dây dao dùng cho dao siêu âm mở mổ Bộ phận tạo ra sóng siêu âm, kết nối giữa máy phát và dao siêu âm Tương thích với máy Harmonic hiện có tại bệnh viện	Cái	15
4	Dây dao dùng cho dao siêu âm mở mổ và mổ nội soi	Bộ phận tạo ra sóng siêu âm, kết nối giữa máy phát và dao siêu âm Tương thích với máy Harmonic hiện có tại bệnh viện	Cái	10
5	Dụng cụ khâu cắt nội soi đa năng 45/60mm	Dụng cụ khâu cắt nối nội soi gấp góc 45/60mm, đường kính cán 12mm, chiều dài cán 34cm, gấp góc mỗi bên 45 độ, hàm đe bằng thép đúc không gỉ, lưỡi dao hình chữ C làm bằng thép mác 400 không gỉ, 3 điểm tiếp xúc, độ mở hàm 22mm. Sai số: ±10%	Cái	50
6	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng mỏ hở 55mm	Dụng cụ khâu cắt nối thẳng mỏ hở 55mm, chiều cao ghim đóng điều chỉnh được 3 mức 1,5-1,8-2,0mm, ghim làm bằng titanium Sai số: ±10%	Cái	50
7	Băng ghim cắt khâu nối thẳng mỏ hở các cỡ 60mm, 80mm	Băng ghim cắt khâu nối thẳng mỏ hở các cỡ 60mm, 80mm, dao mới trong mỗi băng đạn. Sai số: ±10%	Cái	500
8	Trocar nhựa không dao, đường kính 5-12mm, dài 100mm	Trocar không dao 5-12mm, thân dài 100mm/150mm, ống ngoài trong suốt có rãnh cố định. Van giữ khí bên gồm 4 mảng xếp chồng lên nhau không cần nắp giảm rò khí, thích hợp với các kích thước khác nhau của dụng cụ (4.7-12.9mm). Đầu trocar không dao trong suốt, không cần đóng lớp cân cơ. Có thanh khóa camera. Chiều dài của đầu nối khí dài 0.430 inches. Sai số: ±10%	Cái	300
9	Nòng ngoài Trocar nhựa Xcel đường kính 5-12mm, có rãnh cố định	Ống ngoài trocar không dao 5-12mm, thân dài 100mm, trong suốt có rãnh cố định giúp giảm thiểu việc tuột trocar. Van giữ khí bên gồm 4 mảng xếp chồng lên nhau không cần nắp giảm rò khí, thích hợp với các kích thước khác nhau của dụng cụ (4.7-12.9mm). Chiều dài của đầu nối khí dài 0.430 inch. Sai số: ±10%	Cái	300

10	Tay dao hàn mạch dùng trong mổ mở, đường kính 5mm, dài 23 cm	Ngâm dao được phủ lớp chống dính - Hàn mạch / chia - Đường kính 5 mm; Chiều dài 23 cm (9 inch) - Trục xoay đầu dao: 350 độ - Hình dạng ngâm dao: Cong - Chiều dài vùng hàn mạch: 20.3mm - Chiều dài vùng cắt: 18.5mm Sai số: ±10%	Cái	30
11	Xốp cầm máu 8x5x1cm	Xốp cầm máu 8x5x1cm Hoặc tương đương	Miếng	1,500
12	Vật liệu cầm máu mũi	Vật liệu cầm máu dùng cầm máu sau phẫu thuật mũi xoang - Chất liệu: Hydroxilated Poly-Vinyl Acetate hoặc tương đương. - Kích thước: dài 8cm x rộng 2cm x dày 1,5cm - Đóng gói tiệt khuẩn từng miếng Hoặc tương đương	Cái	1,500
13	Vật liệu cầm máu tự tiêu, có kháng khuẩn, bằng cellulose oxi hóa tái tổ hợp, 10x20cm	Vật liệu cầm máu tự tiêu, có kháng khuẩn, bằng cellulose oxi hóa tái tổ hợp, 10x20cm Hoặc tương đương	Miếng	300
14	Vật liệu cầm máu dạng bông xốp tự tiêu, có kháng khuẩn bằng cellulose oxi hóa tái tổ hợp, 2,5x5,1cm	Vật liệu cầm máu dạng bông xốp tự tiêu, có kháng khuẩn bằng cellulose oxi hóa tái tổ hợp, 2,5x5,1cm Hoặc tương đương	Miếng	150
15	Băng thun có keo 10cm x 4.5m	Băng thun màu trắng, sợi polyester, spandex và sợi cotton, trọng lượng 90 g/m <sup>2</sup> , co giãn 200%, có kiểm tra vi sinh Hoặc tương đương	Cái	2,500
16	Gạc lưới 15 x 20cm	Gạc lưới Lipido-Colloid, Polyester + Vaseline mắt lưới nhỏ 0.5mm <sup>2</sup> , vô khuẩn Hoặc tương đương	Cái	1,000
17	Gạc lưới 10 x 10cm	Gạc lưới Lipido-Colloid, Polyester + Vaseline mắt lưới nhỏ 0.5mm <sup>2</sup> , vô khuẩn Hoặc tương đương	Cái	3,500
18	Ống đặt nội khí quản có bóng và không bóng các cỡ	Chất liệu ống PVC Đường cân quang chạy dọc thân ống, có vạch đánh dấu. Bóng có van Luer và bóng lái. Các ống: từ 3.0 đến 8.0 Hoặc tương đương	Cái	30,000
19	Gạc gắn với băng dính trong suốt, cỡ 9 x 25cm	Gạc gắn băng dính trong suốt dùng trong băng vết mổ, có chiều dài < 25cm - Nền băng: lớp màng trong suốt, bán thấm, bằng Polyurethane, phủ lớp keo Acrylate kích thước 9cm x 25cm - Lớp gạc ở giữa: băng vải không dệt 15 - 25%, kích thước 4cm x 20cm - Đóng gói tiệt khuẩn từng miếng Hoặc tương đương	Miếng	1,000
20	Bình chứa dịch hút áp lực âm kei 300ml/500ml	Bình chứa dịch có gel đông làm đặc dịch tiết & chất lỏng chứa trong bình, có sensor cảnh báo bình đầy Kích thước : bình 300ml/ 500ml Hoặc tương đương	Cái	250



21	Bộ xốp v.a.c tưới rửa công nghệ ultra veraflo cỡ trung	<p>Chất liệu : xốp veraflo hoặc tương đương tưới rửa làm sạch vết thương kết hợp với trị liệu áp lực âm.</p> <p>- 2 đầu nối xốp với 2 dây (dẫn nước &amp; hút)</p> <p>Bộ gồm :</p> <p>- 2 miếng xốp tưới rửa kích thước 17 x 15 x 1.8cm</p> <p>- Dây dẫn &amp; đầu nối v.a.c</p> <p>- Băng dán cố định</p> <p>- 2 gói băng film</p> <p>- Thước đo</p> <p>Sai số ±10%</p>	Bộ	50
22	Băng vô trùng trong suốt 6x7cm	<p>Miếng dán vô trùng trong suốt; màng bán thấm Polyurethane, chống thấm nước có đường kính ≥27mm. Nền keo Acrylate.</p> <p>Kích thước: 6cm x 7cm. Đóng gói tiệt khuẩn riêng từng miếng</p> <p>Sai số ±10%</p>	Miếng	15,000
23	Nút chặn kim luồn	<p>Nút chặn là phụ kiện đa năng dùng để đóng hoặc khóa đầu của Thiết bị Y tế, có cổng tiêm, màng bằng cao su, nút chặn kín, chắc chắn, tiệt trùng từng cái</p>	Cái	800,000
24	Điện cực đo tim	<p>- Vật liệu các thành phần của điện cực tim: + Gel dẫn điện kết dính: đặc; các thành phần: nước, glycerine, KCL KOH,... + Giấy: màng thạch cao. + Cảm biến: đầu trên: chất liệu đồng phủ niken; đáy: vật liệu ABS phủ Ag/AgCl; chiều cao: 4.64mm; đường kính đáy: 9.475mm; đường kính đỉnh: 10.055mm. + Xốp: vật liệu PF. + PET: màng PET. - Sử dụng chất liệu bột biển, có chức năng chống thấm nước và chống mồ hôi.</p> <p>- Độ dẫn điện tốt, không bị bám bã keo sau khi bóc.</p> <p>Sai số ±10%</p>	Miếng	120,000
25	Băng keo lụa lõi liền 2,5cm x 5m	<p>100% sợi cellulose, keo Zinc oxide không dùng dung môi phủ đều, trọng lượng của khối phủ 50-60 g/m<sup>2</sup>, lực dính 1,8-5,5 N/cm.</p>	Cuộn	18,400
26	Băng keo giấy	<p>Sợi polyester 100% sợi viscose nền không đan dệt, mềm mại, keo acrylic, lực dính 0,5-4,0 N/cm, có kiểm tra vi sinh</p>	Cuộn	2,000
27	Băng keo cố định kim luồn 6x7cm	<p>Lớp film Polyurethane trong suốt chống thấm nước và vi khuẩn xâm nhập, rào cản chống virus có đường kính 27nm hoặc lớn hơn (HIV-1 và HBV).</p> <p>Có khung viền giấy để dễ cầm khi dán băng giúp băng không bị dính.</p> <p>Có miếng băng dính giấy ghi chú ngày tháng.</p> <p>Có các đoạn băng keo cố định đi kèm dùng cho cố định dây truyền dịch</p> <p>Rãnh xẻ sâu phù hợp cho các loại kim luồn.</p> <p>Thiết kế 1 phần bằng băng vải mềm, gia cố chắc chắn và giúp chêm lót tránh đè cán các thiết bị vào da.</p> <p>Chất liệu/ thành phần * Giấy lót phủ Silicon: 5 - 65%.. * Film Polyurethane: 2 - 15%. * Keo Acrylate : 3 - 30%</p> <p>Tiêu chuẩn chất lượng ISO, CE</p>	miếng	120,000

28	Bơm tiêm khí máu động mạch 3ml	Bơm tiêm khí máu động mạch 3ml có tráng Lithium heparin khô cân bằng Canxi trong lòng syringe, hàm lượng 23,5IU/ml. Đầu Filter Pro loại bỏ bột khí an toàn, tránh phơi nhiễm máu và mầm bệnh. Syringe loại luer slip, không có kim. Thể tích lấy máu tối thiểu 0.8 ml	Cái	6,000
29	Tube nước tiểu 100x16ml có nắp	Ống trong suốt làm bằng nhựa PP, có nắp đậy bằng nhựa. Ống tube 16x100mm, nắp Tube 16x20mm	Cái	80,000
30	Kim đốt u gan	Kim đốt đơn 17g, có phần điều chỉnh tiếp xúc mô 1-2,5cm, dài 10, 15, 25cm tương đương với máy 1500X	Cái	100
31	Bộ ống mẫu cho máy đo độ đông máu HR-ACT	Bộ ống mẫu cho máy đo độ đông máu ACT (HR-ACT): sử dụng nhằm phát hiện Heparin với các mẫu máu tươi hoàn toàn trong phẫu thuật tim mạch, phẫu thuật mạch máu và tạo hình mạch vành (PTCA).	Cái	1,500
32	Cannula động mạch đầu cong DLP	Cannulae động mạch đầu cong các cỡ được gắn liền với thân của cannulae có thể uốn cong dễ dàng sử dụng cỡ 20 Fr (6,7mm), 22 Fr (7.3 mm) với co nối 3/8 (0,95cm).	Cái	350
33	Cannula động mạch DLP đầu thẳng, đầu nối 1/4" các cỡ	Cannulae động mạch đầu thẳng 18 Fr đến 24 Fr với co nối 1/4 hoặc 3/8, dài 0.64 đến 0.95cm. Chiều dài tổng thể 7 in (17,8 cm).	Cái	250
34	Cannula động mạch DLP trẻ em có thông khí các cỡ	Cannulae động mạch, một mảnh, chống xoắn, DLP các cỡ từ 6Fr, 8Fr, 10Fr, 12Fr, 14Fr đến 16Fr, co nối 1/4 dài 22,9 cm. Sai số:	Cái	150
35	Canule động mạch chủ 1 mảnh kéo dài có nòng hướng dẫn các cỡ	Cannulae động mạch cỡ từ 18 Fr đến 24Fr, chiều dài tổng thể 12 in (30,5 cm), với thiết kế thân thon dài, một mảnh, thân chống xoắn	Cái	50
36	Cannula tĩnh mạch 1 tầng đầu cong DLP™ các cỡ	Cannulae tĩnh mạch 1 tầng đầu cong, đầu kim loại, có lỗ thông và thân chống xoắn. Cỡ từ 12Fr đến 20Fr đối với loại co nối 1/4 và từ 12Fr đến 31Fr đối với loại co nối 3/8. Chiều dài tổng thể 14 in ( 35.6 cm).	Cái	350
37	Cannula tĩnh mạch 2 tầng MC2™	Cannulae tĩnh mạch 2 tầng các cỡ, co nối 1/2 và 3/8, dài 38,1 cm, thân được thiết kế chống xoắn.	Cái	250
38	Cannula Silicone truyền dung dịch liệt tim ngược dòng có bơm DLP™ các cỡ	Cannula DLP, thân bằng Silicon, dùng cho người lớn hoặc trẻ em, có bóng cỡ 15Fr (5.0mm), chiều dài 30cm-32cm	Cái	30
39	Van tim sinh học động mạch chủ	Lá van làm từ màng tim bò, vòng van làm từ polyester. Kích cỡ 19-25mm. Đường kính ngoài vòng khâu 24-35mm. Độ lồi động mạch chủ 12-16mm. Tổng chiều cao 15-20mm. Van đáp ứng được cộng hưởng từ có điều kiện.	Cái	20
40	Van 2 lá sinh học các cỡ	Ba lá van riêng lẻ làm bằng màng ngoài tim heo được kết hợp với nhau	Cái	30
41	Cannula thông khí tim trái DLP™ các cỡ	Cannula DLP hút tim trái, thân cannula thẳng, dễ uốn và có marker đánh dấu độ sâu. Các cỡ 10Fr đến 13 Fr, chiều dài tổng thể 13 in (33cm) Loại 10Fr: đầu nối 1,5 in và có 8 lỗ thông hơi trên đầu Loại 13Fr: đầu nối 2 in và có 14 lỗ thông hơi trên đầu	Cái	100



42	Vòng van mềm 2 lá, 3 lá lõi silicon các cỡ	Vòng van mềm phủ polyester có lõi silicon cân quang. Phù hợp trong việc phẫu thuật tim hở, phẫu thuật xâm lấn tối thiểu và phẫu thuật sử dụng cánh tay robot. Kích cỡ vòng 25-35mm. Kích thước trong 28.4-40.9mm. Kích thước ngoài 34.4-47.9mm.	Cái	150
43	Van tim cơ học động mạch chủ các cỡ	Van cơ học động mạch chủ Regent Được thiết kế mang lại hiệu quả và huyết động học đặc biệt trong khi đó duy trì tỷ lệ biến chứng thấp, tính nguyên vẹn cấu trúc và độ bền của van. Độ chênh áp qua van một chữ số cả đối với van kích thước nhỏ 19mm. Đạt hơn 84% tỉ lệ lỗ van - vòng van. Độ mở lá van 80-85° gia tăng dòng chảy theo lớp qua van và giảm chuyển động xoáy. Đường kính van: 17-27mm, đường kính trong 15,9-24,9mm, diện tích lỗ van: 1.87-4.69 cm <sup>2</sup> , diện tích lỗ van hiệu quả: 1.42-4.28 cm <sup>2</sup> . Van tim của St. Jude đáp ứng được cộng hưởng từ có điều kiện	Cái	30
44	Van tim cơ học hai lá có khung chốt bảo vệ van các cỡ	Lá van và lỗ van bằng carbon nhiệt phân được thiết kế đặc biệt với độ bền cao và tăng khả năng chống hình thành huyết khối. Độ mở lá van 85° gia tăng dòng chảy theo lớp qua van và giảm chuyển động xoáy. Kích cỡ van 19->37mm, đường kính trong lỗ van (14.8 - 26.1mm), diện tích lỗ van (1.63 - 5.18cm <sup>2</sup> ). Van tim đáp ứng được cộng hưởng từ có điều kiện	Cái	100
45	Miếng đệm vá tim, mạch máu PTFE	Miếng đệm khâu phẫu thuật bảo vệ các mô khỏi bị vỡ hoặc ma sát bởi chỉ khâu. Chất liệu bằng Polytetrafluetylen dạng bột ( ePTFE ) Kích thước 152 x 12.7 x 1.6mm , hình chữ nhật	Miếng	108
46	Ống thông hút tim trái trẻ em DLP, các cỡ	Cannula DLP hút tim trái, thân cannula thẳng, dễ uốn và có marker đánh dấu độ sâu. Các cỡ 10Fr đến 13 Fr, chiều dài tổng thể 13 in (33cm) Loại 10Fr: đầu nối 1,5 in và có 8 lỗ thông hơi trên đầu Loại 13Fr: đầu nối 2 in và có 14 lỗ thông hơi trên đầu	Cái	150
47	Clip Titan kẹp mạch máu các cỡ S, M, ML, L	- Chất liệu: Titanium - Hình chữ V. Tương thích với kim kẹp clip cỡ 0,59mm-1,42mm. Các vi clip được mã hóa màu sắc tương ứng với Kim kẹp clip - Kẹp được mạch máu cỡ 0,3 mm đến 7,5mm - Clip khi mở dài lần lượt 3,2-4,7-8,0-11,9mm, rộng 2,1-2,9-5,2-5,4mm. Clip khi đóng dài lần lượt 3.7-5,4-9,0-12,3mm	Cái	20,000
48	Clip Polymer kẹp mạch máu có răng chống trượt nhọn-gấp góc các cỡ ML, L, XL	- Chất liệu: polymer không tiêu. - Kẹp được mạch máu cỡ 3 mm đến 16 mm. - Chiều dài chân clip ngoài lần lượt: 9,5-13-17,8mm. Độ dày chân clip: 0,83-1,29 mm. Đường kính phần lõi của Clip khi đóng: 1,1-1,2-1,3mm, khi mở: 7,5-10,2-14mm	Cái	30,000
49	Bộ nong thận dùng cho tán sỏi qua da các cỡ	- 1 sheath 18Fr - 6 cây nong thận size 8 - 18Fr - 01 kim chọc dò 18G/20cm - 01 guide qua da	Bộ	50

50	Lưới đặt thoát vị thành bụng có màng collagen chống dính 1 mặt có dính kèm chỉ ở 4 điểm, kích thước 20x25cm	Mảnh ghép thoát vị thành bụng 2 lớp, chất liệu Polyester, một mặt là màng Collagen chống dính. Kích thước 25cm x 20cm hình chữ nhật	Cái	30
51	Lưới đặt thoát vị thành bụng, chống dính 1 mặt, có điểm dính chỉ ở 4 điểm, kích thước 20x15cm	Mảnh ghép thoát vị thành bụng 2 lớp, mềm xốp, chất liệu Polyester, một mặt là màng Collagen chống dính Kích thước 20cm x 15cm hình chữ nhật	Cái	40
52	Màng dính phẫu thuật 34cm x35cm	Miếng dán sát khuẩn dùng trong phẫu thuật, phủ Iodophor, kháng khuẩn - Chất liệu: Lớp film Polyester resin phủ Iodophur hàm lượng 0.117 -> 0.197 mg/cm <sup>2</sup> kháng khuẩn phổ rộng, lớp giấy lót - Kích thước: băng 34cm x 35cm, tổng thể: 44cm x 35cm - Tiết khuẩn từng miếng	Miếng	500
53	Gạc phẫu thuật tiết trùng, không cản quang 5cm x 7.5 cm x 12 lớp	Gạc y tế được dệt từ sợi cotton 100%, không cản quang 5cm x 7.5 cm x 12 lớp, có chỉ số sợi dọc và ngang là 32/1. Đóng gói: 100 miếng/gói	Gói	60,000
54	Khóa 3 ngã không dây	Khóa 3 chạc chống nứt gãy, rò rỉ khi truyền. Chịu được áp lực cao	Cái	50,000
55	Khóa 3 ngã dây 100cm	* Khóa 3 ngã làm bằng vật liệu Polycarbonate * Có thể chịu được áp lực lên đến 5bar. * Khóa xoay 360 độ không giới hạn. Dòng chảy sẽ ngắt sau mỗi 90 độ. Khoảng chết thấp. Có dấu mũi tên chỉ hướng dòng chảy trên khóa xoay. * Dây dài 100cm, đường kính trong 3.3mm, đường kính ngoài 4.5mm. * Sử dụng 1 lần, vô trùng, không pyrogenic.	Cái	30,000
56	Khóa 3 ngã dây 25cm	* Khóa 3 ngã có dây không chứa các thành phần gây phản ứng pyrogenic. * Vị trí kiểm soát cách xa vị trí chèn * Dây dài 25cm, đường kính trong 3.3mm, đường kính	Cái	70,000
57	Ambu giúp thở	1 bóp bóng bằng PVC 1630ml cho người lớn, 680ml cho trẻ em và 340ml cho sơ sinh. 1 Mặt nạ theo size tương ứng, 01 Túi trộn khí Oxy 2000ml cho người lớn, 1600ml cho trẻ em và sơ sinh. 1 Dây dẫn Oxy 200cm. Có van điều chỉnh áp lực 60 cmH <sub>2</sub> O cho người lớn. đối với trẻ em và sơ sinh là 40cmH <sub>2</sub> O. Các size khác nhau dùng cho các đối tượng khác nhau (người lớn, Trẻ em, sơ sinh).	Cái	100
58	Bao camera nội soi 15cm*220cm, VT	Chất liệu: Màng nhựa PE, có kiểm định nguyên liệu không chất DEHP, vòng nhựa PP. Kích thước: 150 mm x 2.5m, Bao bì chỉ thị tiết trùng.	Cái	30,000
59	Bơm tiêm nhựa 50ml có khóa dùng cho máy bơm tiêm điện, chất liệu polypropylen, tiết trùng	1. Bơm tiêm nhựa đầu xoắn (luer lock) làm từ polypropylene trong suốt, được phủ silicone 2. Đầu pit-tông làm bằng nhựa đàn hồi tổng hợp. 3. Vạch chia đậm rõ, dễ đọc. 4. Thẻ tích tồn lưu chỉ 0,2 ml.	Cái	150,000



60	Màng ECMO dùng cho bệnh nhân người lớn (>20kg)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tương thích với máy ECMO model Rotaflow, tương đương:</li> <li>- Thời gian sử dụng phổi liên tục ≥14 ngày</li> <li>- Lưu lượng máu: 0.5-7 lít/phút</li> <li>- Diện tích bề mặt trao đổi khí: 1.8 m<sup>2</sup></li> <li>- Diện tích bề mặt trao đổi nhiệt: 0.4 m<sup>2</sup></li> <li>- Đầu nối nước Hansen coupling đường kính 1/2 inch</li> <li>- Sợi trao đổi khí: Polymethylpentene (PMP)</li> <li>- Sợi trao đổi nhiệt: Polyurethane (TPU)</li> <li>- Thân phổi: Polycarbonate (PC)</li> <li>- Cánh bơm ly tâm Rotaflow gắn kèm bộ dây</li> <li>- Thân bơm: nhựa Polycarbonate (PC)</li> <li>- Cổng kết nối máy lọc máu với Mã sản phẩm: BE-PLS 2051</li> <li>- Bộ dây dẫn tuần hoàn đường kính 3/8 inch với chất liệu DEHP – free polyvinyl chloride (PVC) phủ Bioline</li> </ul>	Bộ	30
61	Cannula động mạch dùng cho máy ECMO các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cannula động mạch ECMO bằng Polyurethane (PUR), thép không gỉ</li> <li>- Phủ chất chống đông máu, chống bám dính Bioline.</li> <li>- Các cỡ đường kính từ 15Fr đến 23Fr, chiều dài 15cm hay 23cm</li> <li>- Thời gian sử dụng đến 30 ngày.</li> </ul>	Bộ	50
62	Bộ chèn dưới da dùng cho cannula ECMO Maquet	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ chèn dưới da dùng cho cannula ECMO bằng nhựa PVC, phủ chất chống đông máu Bioline.</li> <li>- Bộ gồm ống nong, dây dẫn hướng (guide wire), dao mổ nhỏ, bơm tiêm, kim tiêm</li> <li>- Kích cỡ dây dẫn: <ul style="list-style-type: none"> <li>o PIK 100: đường kính 0.097 cm x chiều dài 100 cm</li> <li>o PIK 150: đường kính 0.097 cm x chiều dài 150 cm</li> </ul> </li> </ul>	Bộ	50
63	Kim luồn tĩnh mạch, có cánh có cổng (18G-22G)x2"	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Catheter làm bằng PU (Polyurethane).</li> <li>2. Đường kính ngoài 0.65- 0.74 mm. Đường kính trong: 0.48-0.57mm</li> <li>3. Tốc độ dòng chảy 21ml/phút</li> <li>4. Đầu kim cắt xiên 3 mặt vát chữ V, phủ silicone, thành kim siêu mỏng, giảm tổn thương và mau lành.</li> <li>5. Buồng chứa máu làm từ polycarbonate</li> </ol>	Cái	150,000
64	Kim chọc các số 22G, 23G, 25G	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kim tiêm vô trùng sử dụng 1 lần bao gồm Hubs kim vật liệu Polypropylene y tế</li> <li>Ống thông (cannula): Không có gờ - mũi lưới 3 khía được làm từ thép không gỉ SUS304</li> <li>Mã hóa màu theo size 18G(1.2mm) x 1" (hồng), 20G(0.9mm) x 1"(vàng), 22G(0,7mm) x 1"(đen), 25G(0.5mm)x1" (cam), 26G(0.45mm)x 1/2"</li> </ul>	Cái	180,000
65	Chỉ phẫu thuật tự tiêu đa sợi số 1/0	Chỉ phẫu thuật tự tiêu đa sợi polyglycolic phủ epsilon-caprolactone số 1, dài 75cm, kim tròn 30mm, 1/2C.	Tép	3,000
66	Chỉ tan tổng hợp đơn sợi số 3/0	Chỉ tan tổng hợp đơn sợi Glyconate số 3/0, dài 70cm, kim tròn 1/2 vòng tròn phủ silicone dài 22 mm	Tép	1,800
67	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi số 0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polypropylene số 0, dài 75cm, kim tròn 1/2C, 30 mm	Tép	600





68	Chỉ không tan tổng hợp sợi bên Ticon số 4-0, 2 kim tròn đầu nhọn CV-301	Chỉ khâu không tiêu tổng hợp, đa sợi dùng trong thay/ sửa van động mạch chủ, van hai lá/ ba lá - Chỉ bằng Polyester, 4/0, dài 75cm, phủ silicone. - 2 kim tròn đầu nhọn bằng hợp kim thép không gỉ 302 chống gãy dài 13mm, 3/8C	Tép	360
69	Chỉ không tan tổng hợp sợi bên Ticon số 4-0, 2 kim tròn đầu nhọn CV-307	Chỉ khâu không tiêu tổng hợp, đa sợi dùng trong thay/ sửa van động mạch chủ, van hai lá/ ba lá - Chỉ bằng Polyester, 4/0, dài 75cm, phủ silicone. - 2 kim tròn đầu nhọn bằng hợp kim thép không gỉ 302 chống gãy dài 16mm, 3/8C - Tiệt khuẩn.	Tép	360
70	Chỉ tạo nhịp Flexon số 3-0, kim tròn đầu nhọn CV-23, kim thẳng SC6BA có khắc bề	Chỉ thép điện cực đa sợi, số 3/0, dài 60cm, phủ lớp cách điện PTFE poly hoặc FEP poly - 1 kim tròn đầu nhọn dài 17mm, 1/2C, 1 kim thẳng SC-6 dài 88mm, đầu kim có khắc bề	Tép	120
71	Chỉ tạo nhịp Flexon số 2-0, kim tròn đầu nhọn V-20, kim thẳng SC6BA có khắc bề	Chỉ thép điện cực đa sợi, số 2/0, dài 60cm, phủ lớp cách điện PTFE poly hoặc FEP poly - 1 kim tròn đầu nhọn dài 26mm, 1/2C, 1 kim thẳng SC-6 dài 88mm, đầu kim có khắc bề.	Tép	120
72	Bộ gây tê ngoài màng cứng	Kim đầu cong 18G dài 3 1/4", thân kim có chia vạch. Bơm tiêm giảm kháng lực. Catheter hai lớp, thiết kế đầu catheter thuận nhỏ dần, có ≥ 6 lỗ thoát thuốc và đường cân quang ngầm. Đầu nối catheter dạng nắp bật. Màng lọc với kích thước lỗ lọc tương đương 0.2 micron. Sai số ± 10%	Bộ	2,000
73	Lọc khuẩn 3 chức năng	- Khoảng chết thấp 45ml, để giảm thiểu những nguy hiểm liên quan đến việc thở lại khí CO <sub>2</sub> . - Đáp ứng ISO, CE & FDA 510K - Hiệu suất lọc: lọc vi khuẩn - BFE: 99.9-99.999%; lọc vi rút - VFE: 99-99.99%. - Sức cản tại 30 lít/phút: < 1.5cmH <sub>2</sub> O: BFE 99.999% và VFE 99.99%, < 0.8cmH <sub>2</sub> O: BFE 99.9% và VFE 99% - Sức cản tại 60 lít/phút: < 3.1 cmH <sub>2</sub> O: BFE 99.999% và VFE 99.99%, < 1.8 cmH <sub>2</sub> O: BFE 99.9% và VFE 99% - Phạm vi thể tích khí lưu thông: 150 – 1500ml - Các đầu nối: 22M/15F – 22F/15M - Có cổng Luer theo dõi khí có nắp đậy - Khối lượng: 26.5±3g - Vật liệu của lọc vi khuẩn: + Vỏ bọc: Polystyrene + K-resin + Màng: Polypropylene tĩnh điện + Giấy ẩm: Vải cotton + Nắp đậy cổng Luer theo dõi khí: TPE - Kích thước của lọc vi khuẩn: chiều cao: 73.8 mm; chiều rộng: 59.4 mm	Cái	50,000
74	Lọc khuẩn sử dụng cho máy hô hấp ký	Lọc khuẩn đo chức năng hô hấp đường kính trong 45.5mm, đường kính ngoài 48.0mm, dùng cho máy đo chức năng hô hấp tương thích máy KOKO, kèm ống ngầm	Cái	10,000

75	Lọc khuẩn sử dụng cho máy phê thân ký	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lọc dạng oval giúp tránh rò rỉ và phân tán mẫu khí đo.</li> <li>- Màng lọc bằng Hydrophobic Polypropylene</li> <li>Hiệu quả lọc vi khuẩn:</li> <li>+ 30L/min : 99.999%</li> <li>+ 750L/min : 99.9%</li> <li>Hiệu quả lọc vi rút:</li> <li>+ 30L/min : 99.99%</li> <li>+ 750L/min : 99.9%</li> <li>Khoảng chết: 38.2ml</li> <li>Vùng lọc: 53.75cm<sup>2</sup></li> </ul>	Cái	3,000
76	Lọc khuẩn sử dụng cho máy FeNO	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lọc dạng oval giúp tránh rò rỉ và phân tán mẫu khí đo.</li> <li>- Màng lọc bằng Hydrophobic Polypropylene</li> <li>Hiệu quả lọc vi khuẩn &gt; 99.99%</li> <li>Hiệu quả lọc vi rút &gt; 99.9%</li> <li>Khoảng chết: 32.0ml</li> <li>Vùng lọc: 11.46cm<sup>2</sup></li> </ul>	Cái	3,000
77	Mở khí quản 2 nòng có bóng không cửa các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> <li>*Lưu 29 ngày, 2 nòng riêng biệt, có bóng chèn.</li> <li>Số 4( OD = 9.4mm; ID = 5.0mm, độ dài ống 65mm, đường kính bóng 20mm), Số 6(OD = 10.8mm, ID= 6.4mm, độ dài ống 76mm, đường kính bóng 24mm ), Số 8 (OD = 12.2mm, ID = 7.6mm, độ dài ống 81mm, đường kính bóng 27mm)</li> </ul>	Cái	150
78	Mở khí quản 2 nòng không bóng có cửa các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> <li>*Lưu 29 ngày, 2 nòng riêng biệt, không bóng có cửa sổ.</li> <li>* Có 1 lỗ cửa sổ trên thân ống</li> <li>Số 4(OD = 9.4mm; ID = 5.0mm, độ dài ống 65mm), Số 6(OD = 10.8mm, ID = 6.4mm, độ dài ống 76mm), Số 8 (OD = 12.2mm, ID=7.6mm, độ dài ống 81mm)</li> </ul>	Cái	150
79	Kim cánh bướm an toàn 21G -25G (NIPRO Safetouch PSV 21G-25G)	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kim có cấu trúc an toàn bảo vệ nhân viên y tế.</li> <li>2. Cánh có lỗ chống trượt, mặt dưới có nhiều gờ nhám để cầm khi thao tác</li> <li>3. Đầu kim có tráng lớp silicon giúp xuyên da mượt mà và giảm đau tối ưu.</li> <li>4. Dây nối 30cm cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC (Polyvinylchloride), không DEHP, đầu nối vặn xoắn.</li> <li>5. Thẻ tích mỗi 0.56ml</li> <li>6. Kim làm bằng thép không gỉ</li> </ol>	Cái	25,000
80	Kềm sinh thiết dạ dày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kim sinh thiết dạ dày, đại tràng, xoắn ốc bằng thép không gỉ, không kim, không vỏ bọc Teflon</li> <li>- Hình dạng miệng kềm Oval, có cửa sổ 2 bên hàm kềm, đầu kềm trơn láng, không sắc nhọn</li> <li>- Đường kính từ 1.8 đến 2.3 mm</li> <li>- Chiều dài 160cm, 230cm</li> <li>- Xử lý với thanh trượt ngón tay</li> <li>- Tiệt trùng và sử dụng 1 lần</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; EC</li> </ul>	Cái	500



81	Kềm sinh thiết đại tràng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kềm sinh thiết dùng cho dạ dày và đại tràng dùng một lần, không kim, không vỏ bọc</li> <li>- Ngàm kềm sắc nét và được đánh bóng nhiều hơn làm giảm ma sát với kênh làm việc ống soi</li> <li>- Thiết kế kết nối được củng cố làm cho độ cứng tuyệt vời và hiệu suất ổn định</li> <li>- Đường kính từ 1.8 đến 2.3 mm</li> <li>- Chiều dài làm việc 1600-2300</li> <li>- Sử dụng cho kênh sinh thiết <math>\geq 2.8</math> mm.</li> </ul>	Cái	500
82	Găng tay sạch có bột các cỡ	Găng khám bệnh có bột các cỡ (cao su thiên nhiên dùng trong y tế)	Đôi	1,500,000
83	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số (6.5-7-7.5)	Chiều dài: 280 $\pm$ 5 min Hàm lượng bột: 10mg/dm <sup>2</sup> Hàm lượng protein: 200 $\mu$ g/dm <sup>2</sup> Sức kéo: Trước lão hóa: 24Mpa min Sau lão hóa: 18Mpa min	Đôi	200,000
84	Dây truyền dịch	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Dây dài 180cm làm bằng chất liệu PVC y tế, có vent lọc khí</li> <li>2. Có màng lọc 48 microns được đặt ở cuối đường dây, lọc sạch cặn hạt, an toàn cho bệnh nhân</li> <li>3. Đầu cắm spike có 3 lỗ, xuyên nắp chai nhẹ nhàng</li> <li>4. Có móc treo dây trên khóa chỉnh giọt.</li> <li>5. Đầu nối vận xoắn xoay 360 độ, dễ dàng kết nối bằng một tay</li> <li>6. Chịu được áp lực 200Kpa không rò rỉ. Đường kính trong 3mm, đường kính ngoài 4mm</li> <li>7. Non Latex, non-Pyrogenic, Non DEHP</li> <li>8. Có cổng tiêm chữ Y</li> </ol>	Cái	350,000
85	Băng keo cá nhân vải		Cái	600,000
86	Giấy đo tím thai 152x90x150 sheet	Kích thước 152mm x 90mm x 150 tờ Hoặc tương đương	Xấp	400
87	Giấy đo tím thai BT300	Kích thước 130mm x 120mm x 250 tờ Hoặc tương đương	Xấp	30
88	Kim đẩy chỉ các cỡ	<p>Gồm phần đẩy chỉ đầu bằng và phần cán</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích cỡ: 0.30 x 33mm, 0.35 x 45mm.</li> <li>- Thân kim được làm bằng thép y tế không gỉ</li> <li>- Vỏ trùng dùng 1 lần</li> </ul> <p>Hoặc tương đương</p>	Cái	100,000
89	Kim châm cứu	<p>Kim châm cứu vô trùng dùng một lần,</p> <p>Thân kim được chế tạo bằng sợi thép y tế không gỉ loại 06 Cr19Ni10 ( SUS 304).</p> <p>Cán kim được cuốn bằng sợi thép y tế không gỉ</p> <p>Quy cách: ví giấy, ví nhựa PE/PP bao phím từng cây 5 cái/ví, 20 ví/hộp,"</p> <p>Hoặc tương đương</p>	Cái	100,000
90	Nẹp nhôm chữ T	<p>Chất liệu bằng hợp kim nhôm dễ uốn cong nhưng chắc chắn</p> <p>Hoặc tương đương</p>	Cái	200
91	Nẹp cổ cứng	<p>Cổ định cột sống cổ. Chất liệu 2 mảnh mút EVA, khóa Velcro</p> <p>Hoặc tương đương</p>	Cái	350
92	Nẹp đùi Zimmer các số	<p>Chất liệu vải mút dệt kim, vải lưới, thanh định vị bằng nhôm, có thể uốn cong theo chiều cong sinh lý của cẳng chân</p> <p>Hoặc tương đương</p>	Cái	900



93	Băng cuộn 0,09mx2,5m	- Nguyên liệu: sợi cotton 100%, hút nước - Mật độ: 8 x 10 sợi/cm <sup>2</sup> , kích thước 0.09m x 2.5m, không tiệt trùng. Đóng gói 5 cuộn/ gói. Hoặc tương đương	Cuộn	10,000
94	Gạc y tế tiệt trùng 10cm x 10cm x 8 lớp tiệt trùng	-Gạc được dệt từ sợi cotton 100%, hút nước nhanh -Mật độ: 7 x 8 sợi/cm <sup>2</sup> , kích thước 10cm x 10cm x 8 lớp, tiệt trùng. Đóng gói 10 miếng/ gói Hoặc tương đương	Miếng	100,000
95	Kim chích các số 22G, 23G, 25G	Kim tiêm vô trùng sử dụng 1 lần bao gồm Hubs kim vật liệu Polypropylene y tế không độc hại tương thích thuốc tiêm Ống thông (cannula): Không có gờ - mũi lưỡi 3 khía được làm từ thép không gỉ SUS304 Hoặc tương đương	Cái	50,000
96	Kim chọc dò màng tim Angiocath 14-16 GA	- Chất liệu cân quang FEP - Mũi vát 3 mặt cắt - Tương thích với BD Luer-Lock™ - Vô trùng, dùng một lần Hoặc tương đương	Cái	30
97	Sonde dạ dày tá tràng Salem hoặc tương đương	Chất liệu PVC, 2ร่อง đều vừa hút dịch, vừa cân bằng khí, có đường cân quang dọc thân ống, không chứa DEHP Hoặc tương đương	Cái	400
98	Ống hút nước bọt	Chất liệu PE, ống dẻo có lõi kim loại, đầu ống trơn láng Hoặc tương đương	Gói	80
99	Ống thông tiểu 3 nhánh, cao su trắng silicon, 16 -> 24Fr	Kích thước bóng: 30cc Các số: 16 (đường kính trong 5.3mm), 18 (đường kính trong 6.0mm), 20 (đường kính trong 6.7mm), 22 (đường kính trong 7.3mm), 24 (đường kính trong 8.0mm), 26 (đường kính trong 8.7mm). Chiều dài 40 cm Chất liệu cao su thiên nhiên có phủ silicon, thành ống dày, lỗ ống rộng. Bóng cân đối có 3 nhánh, chất liệu không có chất DEHP. Đóng gói 1 cái/ túi nilon. Hoặc tương đương	Cái	200
100	Chỉ tan tổng hợp đơn sợi Glyconate số 4/0, dài 70cm, kim tròn phủ silicon 1/2 vòng tròn dài 22 mm	Chỉ tan tổng hợp đơn sợi Glyconate số 4/0, chỉ dài 70cm, kim tròn 1/2 vòng tròn. Hoặc tương đương	Tép	1,300
101	Chỉ tan nhanh tự nhiên 2/0 không kim dài 150cm	Chỉ tan nhanh tự nhiên số 2/0, không kim, dài 150cm. Chỉ làm từ collagen tinh khiết. Hoặc tương đương	Tép	40

HIỆN  
DÂN  
CHÍNH

102	Chỉ khâu tiêu chậm bằng Glycomer 631, thành phần glycolide, dioxanone và trimethylene carbonate, đơn sợi 3/0 dài 30 cm 1 kim đầu tròn, 26mm 1/2C	Chỉ khâu tiêu tổng hợp, đơn sợi khâu cơ, đường tiêu hoá - Chỉ bằng Glycomer 631 thành phần glycolide, dioxanone và trimethylene carbonate, có gai số 3/0, hướng gai một chiều, một đầu có vòng không cần buộc, dài 30cm, thời gian giữ vết thương 2 tuần, tan hoàn toàn 90 ngày. - 1 kim tròn đầu tròn, bằng Surgalloy 26mm, 1/2C, kim phủ Silicon, - Tiệt khuẩn Hoặc tương đương	Tép	100
103	Chỉ caresilk số 8/0, dài 45cm, 2 kim hình thang, dài 6mm	Chỉ không tan tự nhiên silk số 8/0, dài 45cm, 2 kim hình thang 3/8C, dài 6mm. Kim thép 302 phủ silicon XtraCoat, mũi kim UltraGlyde. Hoặc tương đương	Tép	50
104	Chỉ phẫu thuật tự tiêu liền kim 4/0 kim 25G dài 25mm	- Chất liệu chỉ Polydioxane - Độ lớn kim: 25G - Độ dài kim: 25mm - Độ dài chỉ: 30mm Hoặc tương đương	Tép	3,000
105	Chỉ phẫu thuật tự tiêu liền kim 6/0 kim 29G dài 38mm	- Chất liệu chỉ polydioxane - Độ lớn kim: 29G - Độ dài kim: 38mm - Độ dài chỉ: 50mm Hoặc tương đương	Tép	3,600
106	Chỉ thép khâu xương ức số 2	Chỉ thép đơn sợi số 2, chất liệu 316L chỉ dài 45cm, tép 04 sợi, kim tròn 1/2 vòng tròn dài 37mm. Hoặc tương đương	Tép	48
107	Chỉ thép khâu xương ức số 3	Chỉ thép không gỉ AISI 316L, số 3, dài 45cm, kim tròn đầu cắt 3 mặt 3 Faces, kim dài 40mm, 1/2C, tép 5 sợi. Hoặc tương đương	Tép	48
108	Dao mổ, các số	Chất liệu: thép hợp kim mạ niken	Cái	150,000
109	Sáp cầm máu xương 2.5 gram	Miếng sáp cầm máu xương 2.5 gram. Đóng gói tiệt trùng bằng tia gama từng miếng. Thành phần: Sáp ong trắng (85%), Isopropyl Palmitate (15%) Hoặc tương đương	Miếng	500
110	Túi hấp tiệt trùng loại đẹp 150mm x 200m	- Túi hấp tiệt trùng được làm từ giấy cấp y tế, màng trong suốt nhiều lớp PET/PP phù hợp với phương pháp tiệt trùng bằng hơi nước và khí EO hoặc khí FORM nếu yêu cầu. - Định lượng của giấy cấp y tế: 60gsm hoặc 70gsm có khả năng chống lại vi khuẩn và vi sinh vật. Hoặc tương đương	Cuộn	150
111	Túi hấp tiệt trùng loại đẹp 200mm x 200m	- Túi hấp tiệt trùng được làm từ giấy cấp y tế, màng trong suốt nhiều lớp PET/PP phù hợp với phương pháp tiệt trùng bằng hơi nước và khí EO hoặc khí FORM nếu yêu cầu. - Định lượng của giấy cấp y tế: 60gsm hoặc 70gsm có khả năng chống lại vi khuẩn và vi sinh vật. Hoặc tương đương	Cuộn	40



112	Túi hấp tiệt trùng loại đẹp 250mm x 200m	- Túi hấp tiệt trùng được làm từ giấy cấp y tế, màng trong suốt nhiều lớp PET/PP phù hợp với phương pháp tiệt trùng bằng hơi nước và khí EO hoặc khí FORM nếu yêu cầu. - Định lượng của giấy cấp y tế: 60gsm hoặc 70gsm có khả năng chống lại vi khuẩn và vi sinh vật. Hoặc tương đương	Cuộn	180
113	Túi hấp tiệt trùng loại đẹp 300mm x 200m	- Túi hấp tiệt trùng được làm từ giấy cấp y tế, màng trong suốt nhiều lớp PET/PP phù hợp với phương pháp tiệt trùng bằng hơi nước và khí EO hoặc khí FORM nếu yêu cầu. - Định lượng của giấy cấp y tế: 60gsm hoặc 70gsm có khả năng chống lại vi khuẩn và vi sinh vật. Hoặc tương đương	Cuộn	40
114	Dao cắt bệnh phẩm	- Lưỡi dao cắt tiêu bản kích thước 80x8x0.25mm - Góc nghiêng < 40 độ, cắt được hầu hết các loại mô vật liệu thép không gỉ Hoặc tương đương	Hộp	10
115	Co chữ T dùng nối mask phun khí dung	- Vật liệu PVC y tế - Co nối T đường kính 22M - Ống dây nối chống xoắn dài 2m - Cốc chứa thuốc . Áp suất cài đặt 0.6-1bar.Tốc độ dòng khí cài đặt tối đa 6-8l/phút Hoặc tương đương	Cái	4,000
116	Lưỡi dao bào mô	Dùng cho máy bào da DeSoutter Kích thước: 0.23 x 18 x 77mm Tiệt trùng từng lưỡi Hoặc tương đương	Cái	200
117	Dây hút dịch 2,5m	Kích thước: dài 2.5m. Đường kính ống 8mm, chất liệu nhựa PVC, có hai đầu nối , kích thước 38mm. - Đóng gói bằng túi PE tiệt trùng ( 2 lớp túi) Hoặc tương đương	Cái	55,000
118	Ống thông niệu quản con rắn size 6Fr, 7Fr, dài 70cm, đầu thẳng mở	Ống thông niệu quản thẳng đầu mở, size 6Fr/ 7Fr, dài 70 cm, đường kính 0.035 inch	Cái	200
119	Garô chỉnh hình	Chất liệu từ cao su thiên nhiên kết hợp sợi vải	Cuộn	500
120	Nạng gỗ		Cặp	40
121	Ống xét nghiệm Heparin	* Ống nghiệm nhựa PP, kích thước 13x75mm, dung tích tối đa 6ml ± 0.1ml ,nắp nhựa LDPE . * Bên trong là chất kháng đông Heparin Lithium, Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 3.000 vòng/phút trong thời gian 5 phút. * Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 2ml máu với vạch lấy mẫu 2ml trên nhãn ống. * Dùng xét nghiệm Ion đồ Na+, K+, Ca2+, Cl-... trừ Li+. Ngoài ra còn sử dụng cho các xét nghiệm sinh hóa đặc biệt là NH3 và định lượng Alcool trong máu. Hoặc tương đương	Ống	500,000





122	Tube máu kháng đông natri	<p>* Ống nghiệm nhựa PP, kích thước 13x75mm, dung tích tối đa 6ml ± 0.1ml, nắp nhựa LDPE .</p> <p>* Hóa chất bên trong là Trisodium Citrate Dihydrate 3.8%, Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 3.000 vòng/phút trong thời gian 5 phút .</p> <p>* Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 2ml máu với vạch lấy mẫu 2ml máu trên nhãn ống.</p> <p>* Dùng xét nghiệm liên quan đến yếu tố đông máu và tốc độ lắng máu.</p> <p>Hoặc tương đương</p>	Ống	80,000
123	Dây nối máy thở	<p>Ống nối bằng nhựa PVC co giãn (catheter mount), co nối kép, xoay được 360 độ, dài &gt;=15cm, có roong chống rò rỉ dịch.</p> <p>Có cổng hút đàm với nắp đậy</p> <p>Đầu nối đặt nội khí quản 15F/22M</p> <p>Đầu nối dây thở 22F</p> <p>Vô trùng</p> <p>Hoặc tương đương</p>	Cái	20,000
124	Băng thun gối	<p>Nẹp thun gối để cố định dây chằng đầu gối</p> <p>Chất liệu thun 4 chiều co giãn, khóa Velcro</p> <p>Hoặc tương đương</p>	Cái	200
125	Bộ tiêm chích FAV/ Bộ khâu	<p>Gồm:</p> <p>Khăn chống thấm 40 x 60cm: 01 cái</p> <p>Gạc lót đốc kim 3.5cm x 5cm x 4 lớp: 02 cái</p> <p>Gạc phẫu thuật không dệt 7.5cm x 7.5cm x 6 lớp: 04 cái</p> <p>Gạc thận nhân tạo 3.5cm x 4.5cm x 40 lớp: 02 cái</p> <p>Hoặc tương đương</p>	Bộ	30,000



# BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Nhân Dân Gia Định

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nhân dân Gia Định, chúng tôi... ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT (*)	Danh mục hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Tính năng, thông báo kỹ thuật	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú (Kết quả trúng thầu không quá 120 ngày)
1	A												
2	B												
n	...												

(\*): STT theo STT hàng hóa của danh mục Trang thiết bị y tế yêu cầu báo giá.

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ..... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng.....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))





